

Bản án số: 194/2020/HS-ST
Ngày 30- 5- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Văn Nhung;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 133/2020/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994, tại thành phố Hải Phòng; thường trú: khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1961 và bà Lê Thị Đông B, sinh năm: 1969; có 01 chị ruột, sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Nguyễn Sỹ T; vắng mặt;

- Người làm chứng: Danh Hữu L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 02/01/2020, Danh Hữu L gọi điện thoại rủ T đến phòng trọ của L tại khu phố Đ, phường T, thành phố D, chơi. Khi đến T có cầm theo 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy đá, nguồn gốc do T mua của người không rõ nhân thân lai lịch và nói cho L biết là mình có mang theo ma túy, L lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng ra, T lấy gói ma túy cắt lấy một ít cho vào nỏ thủy tinh, số còn lại T hàn kín lại rồi cầm trên tay. L và T đang sử dụng, Công an phường T phối hợp với Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố D kiểm tra. Thấy Công an, T ném gói ma túy đang cầm trên tay xuống nền gạch, L lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, giấu dưới bàn gần bình nấu nước siêu tốc. Lực lượng Công an phát hiện tiến hành lập biên bản bắt quả tang, niêm phong

gói nylon chứa tinh thể màu trắng (M1) và 01 nỏ thủy tinh chứa chất màu nâu (M2) đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (M1) và 01 nỏ thủy tinh chứa chất màu nâu (M2).

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa và 01 chai nhựa.

Căn cứ bản Kết luận giám định số: 963/MT-PC09 ngày 10/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể màu trắng trong gói nylon hàn kín và mẫu chất màu nâu trong nỏ thủy tinh gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng M1= 0,0930 gam, M2= 0,0385 gam; loại Methamphetamine.

Đối với Danh Hữu L, cùng sử dụng trái phép chất ma túy với T, nhưng khối lượng ma túy là 0,0385 gam không đủ định lượng để khởi tố theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L và thông báo về địa phương nơi L cư trú để quản lý.

Tại cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T án tù 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Cẩn tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong là 0,0305 gam, loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa và 01 chai nhựa.

Tại phiên tòa, bị cáo không tham gia tranh luận và thực hiện nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại cơ quan điều tra, người làm chứng và người chứng kiến không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 10 giờ ngày 02/01/2020, khu phố Đ, phường T, thành phố D, Công an phường T phối hợp với Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố D kiểm tra tại phòng trọ T có cầm theo 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy đá và nói cho L biết là mình có mang theo ma túy, L lấy

bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng ra, Tùng lấy một ít ma túy cho vào nỏ thủy tinh, số còn lại Tùng hàn kín lại, cầm trên tay nên kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và cùng vật chứng.

Căn cứ bản Kết luận giám định số: 963/MT-PC09 ngày 10/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể màu trắng trong gói nylon hàn kín và mẫu chất màu nâu trong nỏ thủy tinh gửi giám định là ma túy, có khối lượng M1= 0,0930 gam, M2= 0,0385 gam; loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là công nhân lao động, chưa có tiền án, tiền sự và nghiện ma túy.

[7] Xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong là 0,0305 gam, loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa và 01 chai nhựa.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[9] Đối với Danh Hữu L, cùng sử dụng trái phép chất ma túy với T, nhưng khối lượng ma túy là 0,0385 gam không đủ định lượng để khởi tố theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L và thông báo về địa phương quản lý.

[10] Đối với người bán ma túy cho T do chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong ghi số vụ 963/MT-PC09 bên trong có chứa ma túy khối lượng sau giám định 0,0305 gam, loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa và 01 chai nhựa.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2020, bút lục 84).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tp D;
- Công an tp D;
- Chi cục THA dân sự tp D;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân